TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN VĂN THỜI** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2018/HNGĐ-ST
Ngày 05 - 3 - 2018
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Thái Hoàng Đắc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Văn Điệp
Ông Nguyễn Việt Thắng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Nga Muội – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau

Ngày 05 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 54/2018/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 01 năm 2018 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Giang Phước L – sinh năm 1983 (Xin vắng mặt)
Trú tại: ấp Kinh B xã Khánh H, huyện T, tỉnh Cà Mau

- *Bị đơn*: Anh Ngô Văn D – sinh năm 1979 (Xin vắng mặt)
Trú tại: ấp Kinh B xã Khánh H, huyện T, tỉnh Cà Mau

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 25-01-2018 và đơn xin xét xử vắng mặt ngày 09-02-2018, nguyên đơn chị Giang Phước L trình bày:

Về hôn nhân: Năm 2007 chị L và anh Ngô Văn D tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Khánh Hưng, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không hợp nhau. Tình cảm vợ chồng không còn hạnh phúc, không thể hàn gắn nên chị L yêu cầu ly hôn với anh D.

Về nuôi con chung: Chị L và anh D có 02 người con chung là Ngô Văn T – sinh ngày 17-10-2005 và Ngô Văn D – sinh ngày 22/02/2013, đang sống với anh D. Khi ly hôn, chị L và anh D đã thỏa thuận thống nhất giao 02 cháu T và D

cho anh D trực tiếp nuôi, theo nguyện vọng của cháu T, không đặt ra trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản chung, nợ chung: Không có.

Theo đơn yêu cầu xét xử vắng mặt ngày 02-02-2018 bị đơn anh Ngô Văn D trình bày:

Về hôn nhân: Năm 2007 anh D và Chị Giang Phước L tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Khánh Hưng, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không hợp nhau. Tình cảm vợ chồng không còn hạnh phúc, chị L yêu cầu ly hôn, anh thống nhất.

Về nuôi con chung: Anh D và chị L có 02 người con chung là Ngô Văn T – sinh ngày 17-10-2005 và Ngô Văn D – sinh ngày 22/02/2013, đang sống với anh D. Anh D và chị L đã thỏa thuận thống nhất giao 02 cháu T và D cho anh D trực tiếp nuôi, theo nguyện vọng của cháu T, không đặt ra trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản chung, nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Anh Ngô Văn D và Chị Giang Phước L và có yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh chị.

[2] *Về hôn nhân*: Chị Giang Phước L và anh Ngô Văn D tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên hôn nhân giữa anh chị được pháp luật công nhận là hợp pháp và được bảo vệ.

Xét nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng theo chị L và anh D xác định: Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không hợp nhau. Tình cảm vợ chồng không còn hạnh phúc nên cả hai anh chị thống nhất ly hôn. Do đó, Hội đồng xét xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Giang Phước L và anh Ngô Văn D.

[3] *Về nuôi con chung*: Chị L và anh D có 02 người con chung là Ngô Văn T – sinh ngày 17-10-2005 và Ngô Văn D – sinh ngày 22/02/2013, đang sống với anh D. Chị L và anh D đã thỏa thuận thống nhất giao 02 cháu T và D cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng, theo nguyện vọng của cháu Thái, không đặt ra trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con. Xét sự tự nguyện thỏa thuận giữa chị L và anh D là phù hợp với quy định của pháp luật nên được công nhận.

Chị L không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[4] *Về chia tài sản và nợ chung*: Chị L và anh D xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về án phí*: Chị L phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; các Điều 28, 35, 143, 147, 228, 246 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

1. Về hôn nhân: Chị Giang Phước L và anh Ngô Văn D thuận tình ly hôn

2. Về nuôi con chung: Anh D và chị L thỏa thuận thống nhất giao 02 người con chung là Ngô Văn T– sinh ngày 17-10-2005 và Ngô Văn D – sinh ngày 22/02/2013 cho anh D trực tiếp nuôi, theo nguyện vọng của cháu T, không đặt ra trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con.

Chị L không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về chia tài sản và nợ chung: Chị L và anh D xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Chị L phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ngày 26-01-2018, chị L đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0007771 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau được chuyển thu đối trừ.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thái Hoàng Đắc

Nơi nhận:
- Phòng KT-NV và THA TAND tỉnh Cà Mau (Gửi email);
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- UBND xã Khánh Hưng, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.